

Số: 73/2021/QĐST-HNGĐ

Thủy Nguyên, ngày 15 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 73/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2021, giữa:

Chị Nguyễn Thị T, nơi cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn M, huyện T, thành phố Hải Phòng và anh Phạm Văn T, nơi cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn M, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Phạm Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Phạm Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Phạm Văn T trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Phạm Công T1, sinh ngày 06 tháng 9 năm 2008; chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Phạm Thị Phương T2, sinh ngày 24 tháng 7 năm 2012 cho đến khi các con chung thành niên và có khả năng lao động, trừ trường hợp có sự thay đổi

khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con sau khi ly hôn: Các đương sự tạm thời không yêu cầu người không trực tiếp nuôi cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Phạm Văn T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T nhận nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015750 ngày 24 tháng 02 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị T được hoàn trả lại 150.000 đồng. Chị Nguyễn Thị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND H. Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS H. Thủy Nguyên;
- UBND TT Minh Đức, H. Thủy Nguyên;
- (đăng ký kết hôn số 90, ngày 13/12/2007);
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Huân